

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN QUANH BÉ
(Số tuần 3: Từ ngày 29 tháng 12 đến ngày 16 tháng 01 năm 2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<p>- Hô hấp: Hít vào, thở ra</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <p>+ Đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.</p> <p>+ Luôn phiên từng tay đưa lên cao tay ra phía trước sang ngang</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>+ Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>- Chân: + Bật đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về</p>	<p>- Hô hấp: Hít vào thở ra, gà gáy, ngửi hoa</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa tay ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <p>+ Đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.</p> <p>+ Luôn phiên từng tay đưa lên cao tay ra phía trước sang ngang</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>+ Đứng cúi về phía trước</p> <p>+ Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông</p> <p>- Chân:</p> <p>+ Bật đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên đưa chân sang ngang</p> <p>+ Nhún chân</p>	

		phía trước, một chân về sau.		
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,3 m) một đầu kê cao 0,3m. + Đi trên ván kê dốc	- Bật tách chân, khớp chân qua 7 ô - Đi trên ván kê dốc	- HĐH: Thử dục + Bật tách chân, khớp chân qua 7 ô + Đi trên ván kê dốc - Hoạt động chơi: + TCVD: Chuyển bóng, trời nắng trời mưa.	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trèo lên xuống 7 dóng thang	- Trèo lên xuống 7 dóng thang.	- HĐH: Thử dục + Trèo lên xuống 7 dóng thang. - Hoạt động chơi: + TCVD: Nhảy rùa	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu + Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. + Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa phéc mơ tuya	- Tô, đồ theo nét - Lắp ráp - Trẻ tự cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây.	- HĐC: Góc thư viện + Tập tô các chữ cái - Hoạt động chơi: + Chơi HĐ theo ý thích : Hoàn thiện vở tập tô, vở toán - Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây mô hình ao cá, công viên,.... - HĐC: Thực hành cài cởi cúc áo, cài quai dép - TCM: Nắng mưa	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. + Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số	- Hoạt động vệ sinh + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về tác hại của việc không bỏ rác đúng nơi quy định sẽ gây ảnh hưởng môi trường + Thực hành: Cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Biết dội nước sau khi đi vệ sinh	
----	---	---	---	--

	+ Che miệng khi ho, hắt hơi. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	biểu hiện khi ốm, nguyên nhân, và cách phòng tránh	+ Thực hành nhặt rác bỏ vào thùng	
16	- Trẻ biết những nơi như: ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng	- Hoạt động chơi: + Đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về những nơi không an toàn như: ao, hồ, suối và giáo dục trẻ không được đến, chơi gần.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

22	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: “Tại sao có mưa?” ...	- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng. - Các nguồn nước trong môi trường sống.	- Hoạt động học: KPKH + Sự kỳ diệu của nước (5E) + Tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên + Tìm hiểu về các mùa trong năm * Lòng ghép tiết kiệm điện nước * Lòng ghép biến đổi khí hậu: tác hại của việc xả rác, nước thải... ra môi trường, gây ra ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến thời tiết, sức khỏe con người, con vật... - Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Sự hòa tan của nước, vật chìm vật nổi, quan sát thời tiết... + Chơi hoạt động góc: Xem tranh ảnh về nước, các hiện tượng tự nhiên... + Chơi hoạt động theo ý thích: Xem video về	
24	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- Ích lợi của nước với đời sống của con người, con vật và cây. - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		
25	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận			
28	- Trẻ biết giải quyết	- Quan sát, phán đoán		

	vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.	hiện tượng ô nhiễm môi trường, nguyên nhân gây ô nhiễm, các hiện tượng tự nhiên... - TCM: Sự hòa tan	
29	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	- HĐC: + Chơi góc học tập: Làm vở toán + Chơi nhóm bán hàng: Phân loại 1 số hàng hóa....	
31	* Trẻ biết dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (trời sắp mưa, có cầu vồng, giông sét, trời rét, trời nóng...)	- Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (trời sắp mưa, có cầu vồng, giông sét, trời rét, trời nóng...)	- Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Quan sát thời tiết - Trò chuyện với trẻ giờ đón trẻ, trả trẻ: Cho trẻ xem video về thời tiết...	

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

36	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Hoạt động chơi + Chơi góc học tập: Cho trẻ xếp so sánh nhóm đối tượng, diễn đạt kết quả + Chơi chiều, chơi ngoài trời	
42	- Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	Hoạt động học: Toán + Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
45	- Trẻ gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Gọi tên các thứ trong tuần. - Thứ tự các mùa trong năm	- Hoạt động chơi: Chơi theo ý thích: Trò chuyện với trẻ về gọi tên các ngày trong tuần, hôm qua, hôm nay, ngày mai và các sự kiện diễn ra, các mùa trong năm	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Nghe hiểu lời nói

58	- Trẻ hiểu nghĩa từ	- Hiểu các từ khái	- Hoạt động học:	
----	---------------------	--------------------	------------------	--

	khái quát về chủ đề các hiện tượng tự nhiên quanh bé	quát, từ trái nghĩa, chỉ sự vật hiện tượng tự nhiên quanh bé	+ KPKH: Nước máy, nước giếng, trời mưa, sấm chớp ... + Các hiện tượng tự nhiên: Trời nắng, mưa, sấm chớp ... + Tìm hiểu mùa hè - Hoạt động chơi: + Đón trẻ: TCTV Nước mưa, nước lọc, buổi sáng, buổi trưa, buổi tối, ... - TCM: Ròng rã lên mây	
Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
60	- Trẻ kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	+ TCTV: Bình nước, bể nước, giếng nước, thùng nước, cái gáo, ngưng tụ, hơi nước, cầu vồng, chớp giạt, gió thổi mạnh, mát lạnh, ... - Hoạt động chơi ngoài trời, chơi chiều...	
62	-Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau TCTV dạy trẻ từ mới câu mới ...		
63	- Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của nhân vật.	- Kể lại sự việc theo trình tự	- Hoạt động chơi: + Hoạt động góc, chơi ngoài trời + Trả trẻ: trò chuyện với trẻ về các sự kiện xảy ra trong ngày	
64	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao về các hiện tượng tự nhiên	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học + Thơ: Cầu vồng + Đọc các bài ca dao, đồng dao trong chủ đề các hiện tượng tự nhiên	

Làm quen với việc đọc- viết			
73	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	- Hoạt động học: + LQCC: i, t, c - Hoạt động chơi + Hoạt động góc: Góc thư viện,.. + Hoạt động chơi ngoài trời: Biễn tên các loại cây, hoa, rau ... + Cho trẻ ôn các chữ cái đã học
74	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Hoạt động học + LQCV: Tập tô: I, t, c - Hoạt động chơi: + Góc thư viện + Chơi ngoài trời + Hoạt động góc: Góc học tập
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội			
90	- Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...) - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- HĐC: Thực hành lau dọn vệ sinh các góc - Giờ đón, trả trẻ
99	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	- Hoạt động vệ sinh: + Trẻ biết xếp hàng rửa tay
100	- Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng – sai”, “tốt - xấu”	- TDS: + Trẻ biết xếp hàng theo tổ để tập thể dục..... - Chơi ngoài trời, giờ ăn
106	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, nước.	- Hoạt động chơi: + Đón trẻ: Trò chuyện với trẻ biết tiết kiệm điện, nước - Hoạt động lao động vệ sinh: + Biết khóa vòi nước khi dùng xong - Hoạt động ăn:

			+ Giáo dục trẻ ăn hết suất không để thừa thức ăn, rót nước đủ uống...	
109	* Trẻ thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc	- Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc	- Hoạt động chơi + Hoạt động góc + Chơi hoạt động theo ý thích	
111	* Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	- Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	- Hoạt động chơi + Hoạt động góc + Chơi trong giờ đón trả trẻ	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

119	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm, tha thiết) của các bài hát bản nhạc, nhạc cụ, điệu múa đặc sắc của vùng miền như: Múa xòe...., thích nghe và đọc thơ, đồng dao, tục ngữ về chủ đề các hiện tượng tự nhiên quanh bé	- Hoạt động học: Âm nhạc: + DH: Cho tôi đi làm mưa với + VD: Mùa hè đến. + NH: Mây và gió, mưa rơi. - Văn học: + Thơ: Cầu vồng - Tạo hình: + Vẽ mây, mưa	
120	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.			
121	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát (nhạc thiếu nhi, dân ca của địa phương). qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát (nhạc thiếu nhi, dân ca của địa phương).	- Hoạt động học: Âm nhạc: + DH: Cho tôi đi làm mưa với + VD: Mùa hè đến. + NH: Mây và gió, mưa rơi.	
122	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề	- Hoạt động học + Nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát,	

	hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	các hiện tượng tự nhiên quanh bé - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	bản nhạc: Mây và gió, mưa rơi. - Hoạt động chơi + Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, bao nhiêu bạn hát	
124	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học + Tạo hình: Vẽ mây mưa - Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: làm anbum tô màu cắt, xé, dán tranh...	
125	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.		
131	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động học + Tạo hình: Vẽ mây mưa - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Trẻ vẽ, tô màu tranh mây mưa, làm anbum	

Tổng số mục tiêu: 35
NGƯỜI LẬP

BGH KÝ DUYỆT

Quàng Thị Nhung

Hoàng Thị Lệ Hằng